

TKH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 934 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi
Di tích quốc gia đặc biệt Cảng Quân sự Đông Hà, tỉnh Quảng Trị**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 15/6/21

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 109/TTr-BVHTTDL ngày 28 tháng 5 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Cảng Quân sự Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, với các nội dung cụ thể sau đây:

1. Phạm vi, quy mô và ranh giới lập quy hoạch

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch có diện tích khoảng 8,2 ha, thuộc địa phận phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; bao gồm:

- Diện tích đất còn lại của di tích là 1,523 ha.

- Diện tích đất giáp với di tích là 6,677 ha, có ranh giới: Phía Tây Bắc giáp Sông Hiếu; phía Tây Nam giáp đường Lê Duẩn; phía Đông giáp khu dân cư đường Bùi Thị Xuân.

b) Quy mô, ranh giới lập quy hoạch:

- Quy mô lập quy hoạch: Phần diện tích còn lại của di tích là 1,523 ha, là khu vực bảo vệ di tích theo Quyết định số 2383/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2013; trong đó: diện tích Khu vực bảo vệ I là 0,615 ha và Khu vực bảo vệ II là 0,908 ha.

- Ranh giới lập quy hoạch: Phía Bắc giáp sông Hiếu; phía Nam giáp đường Bùi Thị Xuân; phía Đông giáp Hải Đội 2 Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh Quảng Trị; phía Tây giáp Khách sạn Sài Gòn - Đông Hà.

2. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch

a) Di tích quốc gia đặc biệt Cảng quân sự Đông Hà, di tích thành phần trong hệ thống các Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh, bao gồm các di tích gốc: Bến nghiêng, Bến đứng, Lô cốt, Nhà kho, trụ sở làm việc...

b) Các yếu tố về thiên nhiên, địa hình, cảnh quan, thủy văn, môi trường xung quanh di tích.

c) Các yếu tố liên quan về đô thị; giao thông; các vấn đề xã hội, dân cư; hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu vực di tích.

d) Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

đ) Mối liên hệ với các di tích, công trình, địa điểm du lịch và di sản văn hóa trong khu vực để kết nối, phát triển du lịch.

3. Mục tiêu lập quy hoạch

a) Bảo tồn, tôn tạo di tích Cảng Đông Hà, di tích thành phần trong hệ thống các Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh, trở thành nơi giới thiệu và giáo dục cho các thế hệ mai sau về lịch sử đấu tranh giữ nước vẻ vang của dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

b) Phát huy giá trị di tích Cảng Đông Hà trở thành công viên lịch sử - văn hóa, cảng du lịch, điểm tham quan hấp dẫn, góp phần tạo cảnh quan sinh thái bờ Nam sông Hiếu cũng như cảnh quan kiến trúc đô thị của thành phố Đông Hà, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, du lịch của tỉnh Quảng Trị.

c) Xác định ranh giới bảo vệ di tích làm cơ sở quản lý và cắm mốc giới di tích. Định hướng kế hoạch, lộ trình và giải pháp tổng thể quản lý, đầu tư

xây dựng, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững, hài hòa với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

d) Làm căn cứ pháp lý để xây dựng quy định quản lý, bảo vệ, kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan khu vực di tích; lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo quy hoạch được phê duyệt.

4. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch

a) Xác định yêu cầu nghiên cứu, khảo sát, đánh giá hiện trạng di tích

- Nghiên cứu, khảo sát di tích:

+ Khảo sát, điều tra, sưu tầm tài liệu, tổng hợp dữ liệu, số liệu, thông tin lịch sử, văn hóa, kinh tế - xã hội liên quan đến di tích; đo, vẽ bổ sung các hạng mục kiến trúc, cảnh quan di tích; khảo sát đo đạc địa hình phạm vi quy hoạch. Đánh giá hiện trạng kỹ thuật của các công trình.

+ Đánh giá mối quan hệ của di tích Cảng Đông Hà trong hệ thống các di tích kháng chiến chống Mỹ của khu vực, vai trò của di tích trong mối liên hệ vùng về lịch sử, địa thế, cảnh quan.

+ Đánh giá thực trạng quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

- Đánh giá hiện trạng khu vực di tích:

+ Cấu trúc địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng, thủy văn; môi trường tự nhiên; cấu trúc quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan khu vực.

+ Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật khu vực di tích.

+ Tình hình kinh tế - xã hội của khu vực ảnh hưởng đến việc lập và triển khai quy hoạch; các dự án có liên quan hỗ trợ phát huy giá trị di tích.

- Đánh giá thực trạng hoạt động du lịch của khu vực.

- Xác định các vấn đề còn tồn tại, phân tích nguyên nhân và đặt ra các vấn đề cần giải quyết.

b) Xác định đặc trưng và giá trị tiêu biểu của di tích.

c) Xác định quan điểm, mục tiêu dài hạn và ngắn hạn.

d) Xác định các chỉ tiêu phát triển, dự báo phát triển và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của khu vực ảnh hưởng đến quy hoạch, bao gồm: Dự báo tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương; dự báo phát triển đô thị; dự báo phát triển du lịch; các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật.

d) Định hướng quy hoạch

- Xác định phạm vi, ranh giới của di tích trên cơ sở diện tích đất hiện có và nhu cầu bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Xác định ranh giới các khu vực bảo vệ di tích, kiến nghị về việc điều chỉnh các khu vực bảo vệ di tích.

- Phân vùng chức năng: Vùng bảo vệ di tích; vùng bảo vệ cảnh quan, phát huy giá trị di tích và dịch vụ du lịch.

- Định hướng quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, bao gồm:

+ Không gian bảo tồn, tôn tạo, phục hồi di tích; bảo đảm giữ gìn tối đa yếu tố cấu thành tính nguyên gốc, tái hiện các đặc trưng của di tích.

+ Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích: Xác định nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc tu bổ, phục hồi di tích; lập danh mục các di tích cần tu bổ, phục hồi và mức độ tu bổ, phục hồi.

+ Bảo tồn cảnh xung quanh di tích gắn với không gian lịch sử của di tích.

- Định hướng quy hoạch phát triển không gian các khu vực phát huy giá trị di tích: Xác định nguyên tắc chung; xác định các khu vực quy hoạch; Định hướng tổ chức không gian, xây dựng các công trình phát huy giá trị di tích, không gian cây xanh, công trình dịch vụ du lịch, công trình phụ trợ, quy định kiến trúc các công trình xây dựng mới, độ cao, mật độ, hình thức kiến trúc, vật liệu xây dựng

- Quy hoạch điều chỉnh đất đai các khu chức năng có liên quan.

- Định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch:

+ Nghiên cứu các giải pháp phát triển sản phẩm du lịch; xây dựng các loại hình dịch vụ, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm khu di tích.

+ Xây dựng các điểm, tuyến du lịch kết nối di tích với các địa danh du lịch trọng điểm của tỉnh, các điểm di tích lịch sử khác của tỉnh Quảng Trị trên đường bộ và đường sông.

+ Xây dựng cơ sở vật chất du lịch, phát triển nguồn nhân lực: Phát triển hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ du lịch; Tăng cường nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý du lịch; thu hút sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo vệ di tích và phát triển du lịch.

- Định hướng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

+ Chuẩn bị kỹ thuật: Xác định các chỉ tiêu kỹ thuật san nền, thoát nước

mặt bảo đảm bảo tồn, tận dụng nền địa hình tự nhiên phục vụ cho tiêu thoát nước và kiến trúc cảnh quan.

+ Giao thông: Xây dựng công trình giao thông đường thủy, bến cảng bảo đảm bảo tồn giá trị di tích gắn với phát triển du lịch; xác định các loại sân, đường bên trong di tích, bảo đảm kết nối giao thông đi lại giữa các khu vực chức năng; hệ thống đèn đường, ga, rãnh thoát nước phù hợp với không gian di tích. Tính toán các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật.

+ Cấp nước: Xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cấp nước; vị trí, quy mô; mạng lưới cấp nước cho các khu vực chức năng thuộc khu di tích.

+ Cấp điện: Xác định nhu cầu sử dụng và nguồn cung cấp điện; vị trí, quy mô, các trạm biến áp (nếu có); thiết kế, cải tạo, nâng cấp mạng lưới cấp điện trong khu vực di tích; tổ chức hệ thống chiếu sáng cho các không gian di tích, các hạng mục công trình.

+ Thoát nước thải, vệ sinh môi trường: Xác định tiêu chuẩn và khối lượng nước thải, chất thải rắn tại khu di tích; thiết kế mới hoặc tu bổ, cải tạo hệ thống thoát nước và xử lý nước thải trong khu vực lập quy hoạch di tích; xác định số lượng, chọn hình thức thu gom, quy mô điểm tập kết và xử lý chất thải, nhà vệ sinh công cộng. Đề xuất phương án cải thiện vệ sinh môi trường cho khu vực lập quy hoạch.

- Dự báo tác động môi trường và đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường trong khu vực quy hoạch. Đề xuất biện pháp an ninh, an toàn và phòng cháy, chữa cháy.

- Đề xuất danh mục các nhóm dự án thành phần, phân kỳ đầu tư, thứ tự ưu tiên đầu tư phù hợp với từng thời kỳ quy hoạch (5 năm, 10 năm và tầm nhìn dài hạn) và khả năng bảo đảm nguồn lực thực hiện quy hoạch.

e) Đề xuất cơ chế, chính sách quản lý; giải pháp thực hiện quy hoạch; quy chế quản lý xây dựng các công trình trong khu vực quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch.

5. Thành phần Hồ sơ sản phẩm quy hoạch

a) Hình thức, quy cách thể hiện bản đồ, bản vẽ, thành phần hồ sơ sản phẩm bảo đảm tuân thủ theo quy định tại Luật Di sản văn hóa; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các quy định pháp luật khác có liên quan. Cụ thể:

- Thuyết minh tổng hợp đồ án quy hoạch; Tờ trình phê duyệt quy hoạch và dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch.

- Hệ thống bản đồ, bản vẽ, bao gồm:

+ Bản đồ vị trí di tích và mối liên hệ với di tích khác trong khu vực nghiên cứu quy hoạch, tỷ lệ 1/5.000 - 1/15.000;

+ Các bản đồ tỷ lệ 1/500 (xây dựng trên nền bản đồ đo đạc địa hình khu vực): Bản đồ hiện trạng về sử dụng đất, kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật và bản đồ quy hoạch xây dựng khu vực đã được phê duyệt; Bản đồ xác định khu vực bảo vệ và cấm mốc giới di tích; khu vực cần giải tỏa vi phạm di tích; Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng; phương án quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và phát huy giá trị di tích; Bản đồ định hướng tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan, xây dựng công trình mới và hạ tầng kỹ thuật.

- Các bản vẽ phối cảnh minh họa có liên quan khác (nếu có).

- Bản chụp các văn bản liên quan kèm theo, gồm: Ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan và cộng đồng tại khu vực lập quy hoạch; Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch; văn bản thẩm định đồ án Quy hoạch di tích và các văn bản khác có liên quan.

- Hồ sơ lưu trữ đồ án quy hoạch theo quy định của pháp luật về lưu trữ (bao gồm cả định dạng tài liệu điện tử đối với các thành phần hồ sơ nêu trên).

b) Tổ chức thực hiện

- Tiến độ: Thời gian lập quy hoạch không quá 24 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt.

- Trách nhiệm:

+ Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

+ Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

+ Cơ quan chủ trì thẩm định và trình duyệt: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Cơ quan chủ đầu tư lập quy hoạch: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị.

+ Đơn vị tư vấn: Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch và các chi phí khác có liên quan đến công tác lập quy hoạch; chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Càng Quân sự Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, CN, NN, KTTH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (03). **13**

